

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2018/HS-ST
Ngày: 24/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hữu và ông Lò Văn Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giàng A Tăng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2018/TLST- HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Thị T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1972 tại: Xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 1; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn A (đã chết) và con bà Lò Thị B (đã chết); chồng thứ nhất Quàng Văn T (đã ly hôn), chồng thứ hai Cà Văn P (đã chết); có 02 con với người chồng thứ nhất, con lớn đã chết, con nhỏ sinh năm 1995 và có 02 con với người chồng thứ hai, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Có 02 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số: 13/2007/HSST ngày 05/7/2007 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 24 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và Bản án số: 09/2009/HSST ngày 17/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chưa lần nào bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/6/2018, tạm giam ngày 08/6/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Xuân Toán - Trợ giúp viên pháp lý, Trung T trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên bào chữa cho bị cáo Lò Thị T.

(Có mặt).

2. Họ và tên: **Cà Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/9/1974 tại: Xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn H, sinh năm 1942 và con bà Tòng Thị H (đã chết); vợ là Lường Thị L, sinh năm 1973 và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số: 103A/2005/HSST ngày 11/10/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đ xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa lần nào bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/06/2018, ngày 08/6/2018 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ 03 ngày). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 05/6/2018, tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đang làm nhiệm vụ tại bản C, xã Q, huyện T bắt quả tang đối với bị cáo Cà Văn T, thu giữ 01 gói Heroine và bắt quả tang đối với bị cáo Lò Thị T, thu giữ 02 gói Heroine.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng 01 gói Heroine thu giữ của bị cáo Cà Văn T có khối lượng 0,13 gam, trích 0,05 gam gửi giám định, vật chứng còn lại là 0,08 gam; xác định khối lượng 02 gói Heroine thu giữ của bị cáo Lò Thị T có khối lượng 6,5 gam, trích 0,3 gam gửi giám định, vật chứng còn lại là 6,2 gam. Ngày 06/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo ra Quyết định trưng cầu giám định số 105 và 106.

Tại Kết luận giám định số: 542 và 543/GĐ-PC54, ngày 14/6/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Cà Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine*”.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Thị T và bị cáo Cà Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 05/6/2018, bị cáo Lò Thị T một mình đi bộ từ nhà ở bản C, xã Q, huyện T ra chợ thị trấn T, huyện T mua thức ăn cho gia đình. Khi về đến đầu chợ khu vực trường Phổ thông dân tộc Nội Trú huyện T thì gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi bị cáo T “chị có mua Heroine về bán không?”, bị cáo T trả lời “có, bán cho chị 1.000.000đ”, bị cáo T đưa cho người đàn ông đó 1.000.000đ, người đàn ông đưa cho bị cáo T 01 cục Heroine được gói bằng nilon màu xanh. Việc trao đổi mua bán Heroine chỉ có bị cáo T và người đàn ông đó biết với nhau, không cân xác định khối lượng. Mua bán Heroine xong, người đàn ông đi đâu bị cáo T không biết. Sau khi mua được gói Heroine, bị cáo T mang gói Heroine về nhà mở ra xem thì thấy bên trong có 01 cục Heroine, bị cáo T dùng tay bẻ cục Heroine ra thành 02 cục

Heroine mục đích để bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo Cà Văn T làm thuê gặt lúa cho gia đình bị cáo Lò Thị T về đến nhà, bị cáo Lò Thị T hỏi bị cáo T “gặt lúa xong chưa, được mấy bao thóc?”, bị cáo T trả lời “gặt xong rồi, được 04 bao thóc”. Vì bị cáo Lò Thị T biết bị cáo Cà Văn T nghiện chất ma túy nên hỏi bị cáo Lò Thị T hỏi “đã hít Heroine chưa?”, bị cáo T trả lời “chưa có Heroine để hít”. Bị cáo Lò Thị T lấy hai cục Heroine ra, dùng tay cầu một ít Heroine đưa cho bị cáo T để sử dụng. Bị cáo T cầm gói Heroine đi vào nhà vệ sinh để vệ sinh thì tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đến làm nhiệm vụ, bắt quả tang đối với bị cáo Cà Văn T và thu giữ 01 gói Heroine. Tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo yêu cầu bị cáo Lò Thị T có Heroine thì giao nộp cho công an, bị cáo Lò Thị T đã lấy 02 cục Heroine đang cầm trên tay giao nộp cho tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo.

Tại bản Cáo trạng số: 62/CT-VKS-TG ngày 06 tháng 8 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố các bị cáo: Lò Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm i, Điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Cà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm i, Điểm q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lò Thị T từ 09 năm đến 10 năm tù. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Cà Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 6,2 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Lò Thị T và 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,08 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Cà Văn T.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị T nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức hạn chế, vì quá khó khăn đã tiếp tục phạm tội. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt các bị cáo không

có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Khoảng 08 giờ ngày 05/6/2018 bị cáo Lò Thị T mua 01 cục Heroine, với giá 1.000.000đ (*một triệu đồng*) của một người đàn ông không quen biết, mục đích để bán lẻ kiếm lời. Sau khi mua được Heroine bị cáo Lò Thị T chia thành 02 cục Heroine, đến 09 giờ cùng ngày bị cáo lấy 0,13 gam Heroine cho bị cáo Cà Văn T là người gặt lúa thuê cho bị cáo T để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Cà Văn T 0,13 gam Heroine, thu giữ của bị cáo Lò Thị T 6,5 gam Heroine.

Hành vi của bị cáo Lò Thị T đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng Heroine là 6,63 gam đã bị thu giữ. Bị cáo Lò Thị T đã bị kết án về các tội nghiêm trọng, rất nghiêm trọng tại Tái Bản án số: 13/2007/HSST ngày 05/7/2007 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 24 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, được trừ 09 ngày tạm giữ, thời gian còn phải thi hành là 23 tháng 21 ngày và Bản án số: 09/2009/HSST ngày 17/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng cộng hình phạt chung của hai bản án, bị cáo Lò Thị T phải chấp hành là 09 năm 11 tháng 21 ngày. Do vậy, phạm tội lần này của bị can bị cáo T là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo Cà Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lò Thị T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm i, Điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Cà Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của các bị

cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo trực tiếp tiếp tay cho những người chuyên mua bán các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện T nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà các bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng và rất nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo đều có thời gian phải chấp hành án phạt tù, lẽ ra các bị cáo phải lấy đó làm bài học, sống tốt hơn có ích cho gia đình và xã hội. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giúp bị cáo Cà Văn T cai nghiện chất ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy điều kiện kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, bản thân các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Thu nhập của các bị cáo chỉ dựa vào sản xuất nông nghiệp, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Lò Thị T từ 09 năm đến 10 năm tù, xử phạt bị cáo Cà Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, không phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo. Xét thấy, mức hình phạt đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Người bào chữa đề nghị cho bị cáo Lò Thị T hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là không phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông bị cáo Lò Thị T khai đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 05/6/2018. Bị cáo T không biết tên, địa chỉ của người đó ở đâu, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Vật chứng vụ án: Đối với một phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 6,2 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Lò Thị T và 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,08 gam Heroine vật

chứng còn lại thu giữ của bị cáo Cà Văn T cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm i, Điểm q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Cà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Thị T 09 (*chín*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 05/6/2018.

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 12 (*mười hai*) tháng tù, được khấu trừ thời hạn đã bị tạm giữ là 03 (*ba*) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 11 (*mười một*) tháng 27 (*hai mươi bảy*) ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 6,2 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Lò Thị T và 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,08 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Cà Văn T theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/8/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- TTTGPLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Việt Hương